



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE TAN BE
Last Middle First

Current Address: 62 / 135 / 23 hẻm Chinh Thắng P. 8 Q 3. TP HCM -

Date of Birth: 01 / 01 / 38 Place of Birth: Quảng Nam -

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt -
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06 / 75 To 04 / 30 / 78 -
Years: 3 Months: _____ Days: _____
US Trainee

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Lê Tấn Bê
62/135/23 Lý chính Thắng
P.8. Q3, Hồ Chí Minh City

August 6, 1989

Kính gửi:

Bà Khúc Minh Thọ
P.O. Box 5435
Arlington, VA. 22205-0635

Kính thưa Bà;

Chúng tôi vô cùng cảm kích về sự
giúp đỡ của Bà.

Về phần chúng tôi bên này, chúng
tôi xin hứa sẽ cố gắng hết sức để hoàn
tất mọi thủ tục xin xuất cảnh.

Cheo đây tôi xin gửi bổ túc thêm
một số hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của
khó Bà đề ngày 23.07.89, gồm có:

- 02 chứng minh ND (mỗi cá nhân 01 bản)
- 02 khai sinh (- nt -)
- 02 tấm ảnh 4x6 (- nt -)
- 01 Quyết định ly dị
- 01 hôn thú
- 03 Diplomas
- 01 bản sao cử tri.

Riêng hồ sơ của cháu Lê Bạch Vân
cháu có thay đổi ý kiến, nếu có gì chúng tôi sẽ
bổ túc sau, khi tiếp xúc với phái đoàn)

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự
giúp đỡ của Bà. Xin chúc Bà luôn dồi dào
sức khỏe.

Kính thư,

Lê Tấn Bê

Questionnaire For Ex-Political Prisoner - in Vietnam

I. Basic information on applicant in Vietnam

1. Full name of ex-political prisoner:

LÊ TÂN BÊ

2. Date and place of birth: 01-01-1938, Quang Nam

3. Position, Rank before April 1975: First Lieutenant
Finance officer.

Military serial number: 108284

4. Month, date, year arrested: April 30, 1975

5. Month, date, year out of camp: April 30, 1979

6. Present mailing address: 62/135/23 Lý Chính Thắng
F8, Q3. Ho Chi Minh city.

7. Current address: Same as above.

8. Training: - Khu duc officer training school.

- Go vop officer Finance school

- US Finance school - Fort Benjamin Harrison
Indianapolis, Indiana.

II) List full name, date of birth and Place of birth of ex-political prisoners and relatives

Full name	Date of birth	Place of birth	Relationship
1. Lê Tân Bê	1. 1. 38	Quang nam	ex. pr prisoner
2. Dank thi Thanh	1955	Rach - gia	wife
3. Lê Bạch Vân	1970	Saigon	daughter
4. Lê Bạch Mai	1963	Saigon	daughter
4. Lê Tân Bôi	1967	Saigon	son
5. Lê Tân Đức	1967	Saigon	son

A Relatives of accompany with ex-political prisoner to be consisted for US country.

1. Dank thi Thanh 1955 Rach gia (F) wife

2. Lê Bạch Vân 1970 Saigon (F) single, daughter

B- Complete family listing (living - dead) of political prisoner

1. Father: Lê Tân Tân (dead)

2. Mother: Đoàn Thị Hiền (dead)

3. Former spouse = Mai Bạch Ngọc (living - divorced)

4. Lê Bạch Mai = lost

5. Lê Tân Bôi = living

6. Lê Tân Đức = living

7. Lê Bạch Vân = living.

III. Relatives outside Viet nam:

A. Closed relatives in the US.

Full name	Relationship	Address
1. Lê Tân Tài	son	
2. Lê Tân Đức	son	

B. Closed relatives in the other foreign country:

1. Lê Thị Chinh Auntie

32/95 Naper Street, Fitzroy, Unit 3065 Australia.

IV. Have you submitted any applications for family reunification until now. No.

- These applications have replied from Bangkok ODP relative to ODP for Vietnam: Bangkok - yes - LOI = no

- Applied to Bangkok ODP but no LOI yet.

Comment remarks: Hoàn cảnh sinh đẻ gia đình rất khó khăn. tôi có 2 cháu Tài & Đức hiện ở Hòn Kỵ không có cơ hội ăn học đến nơi đến chốn, công việc làm khá nhàn mong gia đình đỡ cho 2 cháu.

Lê Tân Tài

June 15, 1989

V. Attached to This questionnaire:

- Photocopy of release certificate.
- One photo.

AIR ✈
MAIL
PAR AVION

Mme Tho, K.M.
P.O. Box 5435, Arlington
VA. 22205-0635

JUL 0 3 1989

U.S.A.

000 5476

SENDER'S NAME AND ADDRESS

FROM

LÊ TÂN BÊ

~~PHU XUYEN BÊ~~

62/135/23 Ly Chinh Thang
P8 Q3. Ho Chi Minh city

POST CODE

L.N.S

THÀNH TÍN Inc. Ltd. 115 Trương Định P.12 Q.3 Hồ Chí Minh City

CLB



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, thị trấn: Long Hoà
Huyện, Quận: TP Cần Thơ
Tỉnh: Hậu Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 27

Quyền 01

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	LÊ TẤN BÊ	DANH THỊ NHANH
Bí danh		
Sinh ngày	01-01-1938	1955
tháng năm		
hay tuổi		
Dân tộc	Kinh	Khme
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Kế toán	Hội trợ
Nơi đăng ký	62/135/23, Lý Chính	TP Cần Thơ
nhân khẩu	Thắng, TP Hồ Chí Minh	
thường trú		
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		370104517

Đăng ký, ngày 14 tháng 5 năm 1987

T.M. UBND

Người chồng ký
Lê Tấn Bê

Người vợ ký
Danh Thị Nhanh

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)



NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 5 năm 1987

T.M. UBND Xã Long Hoà

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

[Signature]

Lý Nghĩa Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Xã Long Hoà
TP Cần Thơ
tỉnh: Hà Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/PS

BẢN SAO
GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 27

Quyển 01

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	<u>LÊ TẤN BÊ</u>	<u>DANH THỊ NHANH</u>
Bí danh		
Sinh ngày	<u>01-01-1938</u>	<u>1955</u>
tháng năm		
hay tuổi		
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Khme</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Kế toán</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi đăng ký	<u>62/135/23, Lý Chính</u>	<u>TP Cần Thơ</u>
nhân khẩu	<u>Thắng, TP Hồ Chí Minh</u>	
thường trú		
Số giấy CM, CNCC		<u>370104517</u>
hoặc hộ chiếu		

Đăng ký, ngày 14 tháng 5 năm 1987

T.M. UBND

Người chồng ký
Lê Tấn Bê

Người vợ ký
Danh Thị Nhanh

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)



NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 5 năm 1987

T.M. UBND Xã Long Hoà

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

[Signature]

Lý Nghĩa Thọ

TỐI-CAO PHÁP-VIỆT
(Cour Suprême)

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Vĩnh-hòa-Hiệp
(Extrait du registre des actes de naissance)

Tỉnh KIANGIANG

(NAM-PHÂN)
(Sud Viêt - Nam)

NĂM 1955
(Année)

SỐ HIỆU 179
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Dạ an văn số : 1116 LD, ngày 22-8-1969 đã trước bạ.
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Tòa Hòa-Giải Nông-Quận Kiêngiang tuyên an như sau :
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Chứng nhận Thị-Kiên nhìn
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Danh-thị-Nhanh là con.
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Phân rằng : <u>Danh-thị-Nhanh</u> , nữ
Cha làm nghề gì (Sa profession)	sanh năm 1955 tại xã Vĩnh-hòa-Hiệp (Rachgia) con chánh thức của
Nha cửa ở đâu (Son domicile)	Danh-Niên và Thị-Kiên.
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Phân rằng : an này theo vì
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	khai sanh cho <u>Danh-thị-Nhanh</u> .
Nha cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme marée)	
	Nay lược biên :
	Kiêngiang, ngày 19/12/1969
	Chánh-Lục-Sự
	án ký : <u>Nguyễn-văn-Vinh</u>

SAD Y BẢN CHÍNH

TP. Hồ Chí Minh Chứng tỏ rằng năm 1969

T.M. (Sua) tháng 14/05

Chánh-Lục-Sự

(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifications l'authenticité de la signature de)

Chánh-Lục-sự Tòa-án sở tại.

(Greffier en Chef du Tribunal)

Đỗ Hồng Châu
ngày 19

CHANH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

KIANGIANG, ngày 20/12/1969

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền : 15.00

Có.

Biên-lai số : 18593

(On trace No)

Nguyễn-văn-Bình

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Vĩnh-hòa-Hiệp
(Extrait du registre des actes de naissance)

Tỉnh KIANGIANG

(NAM-PHÂN)

(Sud Viêt - Nam)

NĂM 1955
(Année)

SỐ HIỆU 179
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Dạ an văn số : 1116 LD, ngày 22-8-1969 đã trước bạ.
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Tòa Hòa-Giải Đông-Quận Kiêngiang tuyên an như sau :
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Chúng nhận Thị-Kiên nhìn Đanh-thị-Mạnh là con.
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phản rằng : Đanh-thị-Mạnh, nữ sinh năm 1955 tại xã Vĩnh-hòa-Hiệp (Rachgia) con chánh thức của
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Đanh-Niôn và Thị-Kiên.
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Phản rằng : an này thế vì khai sanh cho Đanh-thị-Mạnh.
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nay lược biên :
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Kiêngiang, ngày 19/12/1969
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Chánh-Lục-Sự
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	ấn ký : Nguyễn-văn-Vinh

SAO Y BẢN CHÍNH

TP. Hồ Chí Minh Chung lập tháng 12 năm 1969

T.M. (Sinh) tháng 14/05

Chánh-Lục-Sự

(President du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Chánh-Lục-Sự Tòa-án sở tại.

(Greffier en Chef du Tribunal).

Đinh Hồng
Ngày

19...

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT).

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

KIANGIANG, ngày 20/12/1969

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền : 15.00

Biên-lai số : 18593

(Quittance No)

Nguyễn-văn-Bình

Tòa án nhân dân
Huyện Thủ Đức

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Quyết định số : 60
Ngày : 23-4-1986
Tay lý số : 61
Ngày : 20-4-1986.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG AN VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN.

Hôm nay ngày 23 tháng 4 năm 1986 hội đồng tại
trụ sở Tòa án Nhân dân Huyện Thủ Đức.

Chúng tôi : Nguyễn Thị Bông Phó Chánh án đại diện, có cô :
Nguyễn Thị Thu Hương làm thư ký đã tiến hành ghi nhận việc thuận
tình ly hôn giữa :

- Một bên là : Anh Lê Tân 45 tuổi, trú tại : 62/135/23
Bố Chính Thắng, Phường 14 Quận 3, nghề nghiệp : Công nhân Hợp đồng
hiện thuộc số 3 Quận 1.

- Và bên kia là : Chị Mai Bạch Ngọc 45 tuổi, trú tại : 26/6
Ấp Linh Trung Xã Linh Xuân Thủ Đức, nghề nghiệp : Y tá bệnh viện
Thủ Đức.

// 01 // UNO

Anh Tân kết hôn với chị Ngọc vào năm 1961 trên cơ sở tự
nguyện, có hôn ước, có lễ hôn thú nhưng đã thất lạc.

Quá trình sống chung đôi bên hạnh phúc bình thường, cho
đến năm 1976 khi anh đi học tập cải tạo về xảy ra mâu thuẫn.
Nguyên nhân chính do đôi bên đều nghĩ ngờ lòng chung thủy của nhau
và thực sự ly thân từ tháng 5/1983, tháng 9/1984 anh làm đơn xin
ly hôn.

Tại tòa hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không
còn mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên xin thuận tình ly
hôn.

Về con chung : Hai anh chị xác nhận có 4 người con, hiện
còn 1 chưa trưởng thành tên Lê Bạch Văn sinh 1970. Nay bởi bên
thống nhất để chị tiếp tục nuôi con anh phụ cấp nuôi con 500/1 tháng
tháng.

Về tài sản chung : Chỉ còn lại 1 căn nhà số 26/6 Ấp Linh
Trung Xã Linh Xuân. Nay đôi bên thống nhất giao trọn quyền sở
hữu cho chị.

Tòa án xét việc thỏa thuận giữa đôi bên về các mặt tình
cảm, con cái và tài sản như nêu trên không có gì trái với luật

bôn nhân và gia đình nghỉ nên công nhận.

Căn cứ vào các điều 25, 29, 31, 32, 33 luật hôn nhân và gia đình công bố ngày 13-01-1960.

Tòa án nhân dân Huyện Thủ Đức

(3-1) quyết // - 1) anh

1/- Về quan hệ vợ chồng : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tấn Bô và chị Hai Bạch Ngọc.

2/- Ghi nhận việc đôi bên thống nhất cách giải quyết như sau :

a/- Về con cái : Chị Ngọc trực tiếp nuôi con chung tên Lê Bạch Văn sinh 1970, Anh Bô phụ cấp nuôi con 500 0 năm mười đồng một tháng, thực hiện kể từ tháng 5/1986 cho đến lúc trẻ Văn đủ 18 tuổi. Việc giao nhận tại Tòa án vào ngày 30 của mỗi tháng.

b/- Anh Bô được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ khi cần thiết có thể thay đổi điều kiện nuôi con hoặc mức phụ cấp nuôi con chung.

3/- Về tài sản chung : Chị Ngọc được toàn quyền sở hữu căn nhà mang số 26/6 Ấp Linh Trung Xã Linh Xuân Thủ Đức.

4/- Về án phí : 300 mỗi bên nộp 150.

Hai bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định này.

Quyết định này lập theo ngày tháng và năm ghi trên.

Nơi gọi :

Thư ký

Phó Chánh Án

- Tòa án TP.
- Viện RS.
- TP Xã Linh Xuân.
- Hai bên đ/s.
- Lưu.

SAO Y BẢN CHÍNH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 09 năm 1983
TM. U. Ban Thường 14/03
Chữ ký



Tô Hồng Thái

Tòa án Nhân dân
Huyện Thủ Đức

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Quyết định số : 60

Ngày : 23-4-1986

Thủ lý số : 61

Ngày : 20-4-1986.

1) QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC THỎA THUẬN TÌNH LÝ HÔN.

Hôm nay ngày 23 tháng 4 năm 1986 hội đồng xét xử
tại Tòa án Nhân dân Huyện Thủ Đức.

Chúng tôi : Nguyễn Thị Hồng Phó Chánh án đại diện, có cô
Nguyễn Thị Thu Hương làm thư ký đã tiến hành ghi nhận việc thỏa
tình lý hôn giữa :

- Một bên là : Anh Lê Tân 48 tuổi, trú tại : 62/135/21
Bố Chính Thắng, Phường 14 Quận 3, nghề nghiệp : Công nhân Hợp đồng
hiện thuộc số 3 Quận 1.

- Và bên kia là : Chị Mai Bạch Ngọc 45 tuổi, trú tại : 26/6
Ấp Linh Trung, Xã Linh Xuân, Thủ Đức, nghề nghiệp : Y tá bệnh viện
Thủ Đức.

1) 51 // LUNG

Anh Tân kết hôn với chị Ngọc vào năm 1961 trên cơ sở tự
nguyện, có hai con, có lập hôn thú nhưng đã thất lạc.

Quá trình sống chung đôi bên hạnh phúc bình thường, cho
đến năm 1970 khi anh đi học tập tại trại cải tạo ra mâu thuẫn.
Nguyễn nhân chính do đôi bên đều nghĩ ngờ lòng chung thủy của nhau
và thực sự ly thân từ tháng 5/1985, tháng 9/1984 anh làm đơn xin
ly hôn.

Tại tòa hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không
còn mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên đều xin thuận tình ly
hôn.

Về con chung : Hai anh chị xác nhận có 4 người con, hiện
còn 1 chưa trưởng thành tên Lê Bạch Văn sinh 1970. Nay bởi bên
thống nhất để chị tiếp tục nuôi con anh phụ cấp nuôi con 500/1 tháng.

Về tài sản chung : Chỉ còn lại 1 căn nhà số 26/6 Ấp Linh
Trung Xã Linh Xuân. Nay đôi bên thống nhất giao trọn quyền sở
hữu cho chị.

Tòa án xét việc thỏa thuận giữa đôi bên về các mặt tình
cảm, con cái và tài sản như nêu trên không có gì trái với luật

hôn nhân và gia đình nghỉ nên công nhận.

Căn cứ vào các điều 25, 29, 31, 32, 33 luật hôn nhân và gia đình công bố ngày 11/01/1960.

Tòa án nhân dân Huyện Thủ Đức

(1/1) quyết // - 1 anh

1/- Về quan hệ vợ chồng : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tân Bội và chị Hải Bạch Ngọc.

2/- Ghi nhận việc đôi bên thống nhất cách giải quyết như sau :

a/- Về con cái : Chị Ngọc trực tiếp nuôi con chung tại Lê Bạch Ngọc sinh 1970, Anh Bội phụ cấp nuôi con 500 0 năm mươi đồng một tháng, thực hiện kể từ tháng 5/1986 cho đến lúc trẻ Văn đủ 18 tuổi. Việc giao nhận tại Tòa án vào ngày 20 của mỗi tháng.

a Anh Bội được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ khi cần thiết có thể thay đổi điều kiện nuôi con hoặc mức phụ cấp nuôi con chung.

4/- Về tài sản chung : Chị Ngọc được trên quyền sở hữu căn nhà mang số 26/6 ấp Linh Trung Xã Linh Xuân Thủ Đức.

3/- Về án phí : 200 mỗi bên nộp 100.

Hai bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định này.

Quyết định này lập theo nguyên thống và nêu ghi trên.

Nơi gọi :

Thư ký

Phó Chánh án

- Tòa án TP.
- Viện KS.
- TP Xã Linh Xuân.
- Hai bên đ/s.
- Lưu.

SAO Y BAN CHINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 09 năm 1983
TM. UBND Phường 14/03
Chủ tịch



T. Hồng Thái

Lê Tân Bê
62/135/23 Lý Chính Thắng
P.8. Q.3, Hồ Chí Minh City

August 6, 1989

Kính gửi:

Bà Khúc Minh Thọ
P.O. Box 5435
Arlington, VA. 22205-0635

Kính thưa Bà;

Chúng tôi vô cùng cảm kích về sự giúp đỡ của Bà.

Về phần chúng tôi bên này, chúng tôi xin hứa sẽ cố gắng hết sức để hoàn tất mọi thủ tục xin xuất cảnh.

Chưa đầy tôi xin gửi kèm theo thêm một số hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của khố Bà đề ngày 23.07.89, gồm có:

- 02 chứng minh ND (mỗi cá nhân 01 bản)
- 02 sơ yếu thân (- nt -)
- 02 tấm ảnh 4x6 (- nt -)
- 01 Quyết định ly dị
- 01 hôn thú.
- 03 Diplomas
- 01 bản sao về trú.

Riêng hồ sơ của cháu Lê Bạch Vân cháu có thay đổi ý kiến, nếu có gì chúng tôi sẽ bổ túc sau, khi tiếp xúc với phái đoàn)

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của Bà. Xin chúc Bà luôn dồi dào sức khỏe.

Kính thư,

Lê Tân Bê

Làng (phường) Bà Rịa
(Village, quartier)

Tổng (Canton) Sông Giang

Huyện (Kreis) Sông Giang

Tỉnh (Province) Quảng Nam

Chứng thư thay Giấy

KHAI SINH

(Acte de notoriété tenant lieu D'ACTE DE NAISSANCE)

Tên họ đứa con nít (nom et prénom de l'enfant) Lê Tân Bê
Trai hay gái (garçon ou fille) Con trai (garçon)
Sanh chỗ nào (lieu de naissance) Cố Hòa, khu phố Giang, Quảng Nam
Sanh ngày nào (date de naissance) Ngày 1-1-1938 (1-1-1938)
Tên họ người cha (nom et prénom du père) Lê - loan (chú)
không phép cưới, phải kê tên họ mẹ mà thôi
Nhà cửa ở đâu (son domicile) (diễn đạt)
Nghề-nghiep (sa profession) id
Tên họ người mẹ (nom et prénom de la mère) Đoàn Thị Hân
Nghề-nghiep (sa profession) Làm nông (cultivatrice)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Hải Lăng, Hải Lăng, Quảng Nam
Vợ chánh hay vợ thứ (femme légitime ou second rang) Vợ chánh (femme légitime)
Tên họ người khai (nom et prénom du déclarant) Nguyễn Thị Hân
Mấy tuổi (son âge) 48 tuổi (quarante huit ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Trần bán (commerçante)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Phước Ninh, Đà Nẵng
Tên họ người làm chứng thứ nhất (nom du 1er témoin) Trần Văn Bân
Mấy tuổi (son âge) 56 tuổi (cinquante six ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Chủ lý (secrétaire)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Chợ Mới, Quảng Nam
Tên họ người làm chứng thứ hai (nom du 2e témoin) Lê Văn Hân
Mấy tuổi (son âge) 45 tuổi (quarante cinq ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Hội An Hội Chợ Bắc Phước Nam
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Hq Baniang Baniang
Tên họ người làm chứng thứ ba (nom du 3e témoin) Nguyễn Thị Hân
Mấy tuổi (son âge) 60 tuổi (soixante ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Nội trợ (ménagère)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Hq Baniang Baniang

Làm tại (fait à) ngày (le) 9 September 1953

Người khai,
(Le Déclarant)

H

Những người làm chứng,
(Les témoins)

[Signature]

Lý - Trưởng,
(Le Maire)



Nhận thiết chữ ký của Lý-trưởng
Vu Pour légalisation de la signature du Maire

Làng (phường) C. Hòa
(Village, quartier)

Chứng thư thay Giấy

Tổng (Canton)

KHAI SINH

Huyện (huyện) Quảng Nam

(Acte de notoriété tenant lieu D'ACTE DE NAISSANCE)

Tỉnh (Province) Quảng Nam

Tên họ đứa con nít (nom et prénom de l'enfant) Lê Tấn Bê
Trai hay gái (garçon ou fille) con trai (garçon)
Sanh chỗ nào (lieu de naissance) Cố Hòa, Khu 4, Quảng Nam
Sanh ngày nào (date de naissance) ngày 1-1-1938 (le 1^{er} janvier mil neuf cent trente huit)
Tên họ người cha (nom et prénom du père) Lê Loan (chil)
không phép cưới, phải kê tên họ mẹ mà thôi
Nhà cửa ở đâu (son domicile) (di rí di)
Nghề-nghiep (sa profession) id
Tên họ người mẹ (nom et prénom de la mère) Đoàn Thị Hoàng
Nghề-nghiep (sa profession) làm ruộng (cultivatrice)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Huân hay, Hải Bắc, Quảng Nam
Vợ chánh hay ợ thứ (femme légitime ou second rang) Vợ chánh (femme légitime)
Tên họ người khai (nom et prénom et du déclarant) Nguyễn Thị Hoàng
Mấy tuổi (son âge) 18 tuổi (quarante huit ans)
Nghề-nghiep (sa profession) buôn bán (commerçante)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Thước Ninh, Quảng Nam
Tên họ người làm chứng thứ nhất (nom du 1er témoin) Phạm Văn Bân
Mấy tuổi (son âge) 56 tuổi (cinquante six ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Lưu Ký (secrétaire)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Bà Chi Lăng, Quảng Nam
Tên họ người làm chứng thứ hai (nom du 2e témoin) Lê Văn Hết
Mấy tuổi (son âge) 45 tuổi (quarante cinq ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Huân An Hội, Cổ Đai, Quảng Nam
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Hq. Baniy, Baniy
Tên họ người làm chứng thứ ba (nom du 3e témoin) Nguyễn Thị Hoàng
Mấy tuổi (son âge) 60 tuổi (soixante ans)
Nghề-nghiep (sa profession) Nội trợ (ménagère)
Nhà cửa ở đâu (son domicile) Hq. Baniy, Baniy

Làm tại (fait à) _____ ngày (le) 9 tháng 9 năm 1953

Người khai,
(Le Déclarant)

H

Những người làm chứng,
(Les témoins)

Phạm Văn Bân
Lưu Ký
Nguyễn Thị Hoàng

huân

Lý - Trưởng,
(Le Maire du village)



Nhận thiết chữ ký của Lý - trưởng
Vu Pour légalisation de la signature du Maire

Chuẩn Hết

Ngày 9 tháng 9 năm 1953

Tỉnh - Trưởng
(Le Chef de province)

ỦY VIÊN HÀNH CHÁNH
QUẢNG NAM

Nguyễn Thị Hoàng

VINA EXPRESS CORP.

CÔNG TY CHUYÊN TIỀN VÀ THỦ EXPRESS VỀ VN

40 WALL STREET, SUITE 2124

NEW YORK, NY 10005

TEL: (212) 675 - 8917

PHIẾU CHUYỂN TIỀN

* TRẠM PHÁT TIỀN

SỐ HỒ SƠ :
NGÀY NHẬN :
NGÀY CHUYỂN :

* PHÁT TẬN NHÀ (CHỈ Ở TP HCM)
☐ ĐỒNG Ý ☐ KHÔNG
* THỦ EXPRESS GỬI KÈM
☐ CÓ ☐ KHÔNG

NGƯỜI GỬI :

NGƯỜI NHẬN :

ĐỊA CHỈ :

ĐỊA CHỈ :

PHONE :

TÔI CAM KẾT GIỮ ĐÚNG LUẬT CHUYỂN TIỀN
VỀ VN DO CHÍNH PHỦ HOA KỲ ẮN ĐỊNH.

SỐ TIỀN GỬI :
PHÍ PHỤC VỤ :
TỔNG CỘNG :

☐ MONEY ORDER
☐ PERSONAL CHECK

KÝ TÊN : NGÀY :

ĐẶC BIỆT: CHECK để trả cho VINA EXPRESS CORP.

- Chuyển bằng cassette : 20 USD
- Chuyển bằng video : 35 USD (được kèm thư)



QUAY THỦ VIDEO

VINA EXPRESS CORP. cung ứng dịch vụ quay sinh hoạt gia đình thân nhân của quý khách ở Việt Nam, hình ảnh màu, âm thanh trung thực. Nội dung Thủ Video sẽ quay theo yêu cầu của quý khách.

GIÁ BIỂU THỦ VIDEO DÀI 30 PHÚT

- * TP Hồ Chí Minh 120 USD một băng
- * Các nơi khác 170 USD một băng
- * Đám cưới, đám giỗ, đám tang, sinh nhật: thêm 60 USD.
- * Nếu khách muốn quay dài hơn, một phút quay sẽ phải trả tiền thêm là 2 USD.
- * Sau mỗi băng, khách muốn quay thêm phong cảnh du lịch Việt Nam dài 20 đến 30 phút, xin trả thêm 15 USD.

CÁCH ĐẶT QUAY THỦ VIDEO

- * Muốn đặt quay thủ video, quý khách chỉ cần điền vào PHIẾU ĐẶT QUAY THỦ VIDEO in ở tờ quảng cáo với đầy đủ chi tiết và kèm theo MONEY ORDER hay CERTIFIED

THỦ EXPRESS
phát tận nhà 3 đến 5 ngày (\$8 USD)
CHUYỂN TIỀN
TP HCM 4 đến 10 ngày (1USD = 3,700VN)
CHUYỂN VANG 24K
(1 chỉ = 57 USD)

THỦ EXPRESS được chuyển miễn phí (FREE) khi khách gửi tiền hợp pháp về giúp thân nhân ở Việt Nam.

VINA EXPRESS CORP.
CÔNG TY CHUYÊN TIỀN VÀ THỦ EXPRESS VỀ VN

PHIẾU ĐẶT QUAY THỦ VIDEO

Xin điền ghi vào khung này

Hồ sơ số :
Ngày nhận :
Ngày quay ở VN :
Ngày giao video :

Giá căn bản (30 phút) :

Thêm phút, phụ phí :

Phong Cảnh Việt Nam :

Tổng Cộng :

Thủ Express Miễn Phí:

☐ Có ☐ Không

Người gửi:

Người Nhận:

Địa chỉ:

Địa chỉ:

Phone:

Nội dung Video:



CHUYÊN THỦ EXPRESS

- Thủ chuyển về TP Hồ Chí Minh : 3 đến 5 ngày.
- Thủ về các tỉnh (khắp VN) : 7 đến 10 ngày
- Thủ phát tận nhà, có biên nhận với chữ ký của người nhận thủ lãnh bằng chứng.

1- CÁCH GỬI

- Thủ dán kín, ghi rõ tên và địa chỉ người gửi, người nhận
- Bỏ vào phong bì lớn hơn, gửi kèm Personal Check hay Money Order gửi về:

VINA EXPRESS CORP.
40 Wall Street, Suite 2124
New York, NY 10005

2- GIÁ CẢ

- * Thủ nặng 1 oz (khoảng 3,4 tờ giấy)
 - Về TP HCM : \$8 USD
 - Về các tỉnh : \$12 USD
- * Thủ nặng hơn, trả thêm 2 đô la/mỗi oz.



CHUYÊN TIỀN LÃNH VÀNG

- Được gửi kèm thủ miễn phí có hồi âm
- Thủ được phát lúc lãnh tiền.
- Nhận Personal Check.
- Lãnh tại TP HCM trong vòng 7 đến 10 ngày.
- Vàng 24K, bảo đảm độ tuổi từ 98 trở lên

CÁCH GỬI

Điền vào PHIẾU CHUYỂN TIỀN LÃNH VÀNG với đầy đủ chi tiết. Đánh dấu tên họ rõ ràng. Gửi kèm MONEY ORDER hay PERSONAL CHECK để chi trả cho VINA Express Corp. Thủ gửi kèm, dán kín. Tất cả bỏ vào phong bì lớn hơn gửi về cho VINA EXPRESS CORP.

1 Chỉ = 57 USD

1 Lượng (37,5 gr) = 570 USD

-VINA EXPRESS CORP chỉ nhận chuyển 1 lượng nếu quý khách chuyển cho thân nhân di xuất cảnh đoàn tụ hay có thêm 1 người bà con nưã ở Mỹ cũng dùng tên gửi.

● PHÍ PHỤC VỤ cho mỗi lần gửi vàng là \$20 -Đô La.

PHIẾU CHUYỂN TIỀN LÃNH VÀNG 1 Chỉ = 57 USD

- ☐ \$134 US lãnh 2 chỉ
- ☐ \$171 US lãnh 3 chỉ
- ☐ \$248 US lãnh 4 chỉ
- ☐ \$305 US lãnh 5 chỉ

SỐ HỒ SỔ :
NGÀY NHẬN :
NGÀY CHUYỂN :

VINA EXPRESS CORP.
CÔNG TY CHUYỂN TIỀN VÀ THỦ EXPRESS VỀ VN

40 WALL STREET, SUITE 2124
NEW YORK, NY 10005
TEL: (212) 675 - 8917

NGƯỜI GỬI :

ĐỊA CHỈ :

PHONE :

TÔI CAM KẾT GIỮ ĐÚNG LUẬT CHUYỂN TIỀN
VỀ VN DO CHÍNH PHỦ HOA KỲ ẮN ĐỊNH.

KÝ TÊN :

NGÀY :

NGƯỜI NHẬN :

ĐỊA CHỈ :

THỦ EXPRESS
GỬI KÈM ☐ CÓ ☐ KHÔNG

Phí phục vụ \$20 USD



CHUYÊN TIỀN HỘ PHÁP

- Được gửi kèm thủ miễn phí có hồi âm
- Thủ được phát lúc lãnh tiền.
- Nhận Personal Check.
- Nhận chuyển tiền về khắp các nơi trên lãnh thổ Việt Nam.

-Phát tại TP HCM : từ 4 ngày đến 10 ngày.

-Phát tại các tỉnh : từ 7 ngày đến 4 tuần. Các trạm:

Hà Nội	Đã Nẵng	Nha Trang
Bình Dương	Sa Đéc	Tây Ninh
Vĩnh Long	Cần Thơ	

1. - TỶ SUẤT

Tỷ suất thay đổi theo thời giá. Thân nhân quý khách được nhận tiền theo tỷ suất mỗi nhất của Trạm Phát Tiền vào ngày đến lãnh.

Tỷ suất áp dụng từ 20 tháng 7 - 1989 là:

- TP Hồ Chí Minh - 1 USD = 3,700 Đồng VN
- Các tỉnh Miền Nam - 1 USD = 3,600 Đồng VN
- Miền Trung - 1 USD = 3,500 Đồng VN

2.- CÁCH GỬI TIỀN

Lãnh Hà Nội : 1USD = 3,400 đồng VN

Điền vào phiếu chuyển tiền với đầy đủ chi tiết, tên họ, địa chỉ người gửi, người nhận rõ ràng. Gửi MONEY ORDER hay PERSONAL CHECK. Ghi trả cho VINA EXPRESS CORP.

Thủ miễn phí gửi kèm theo phiếu chuyển tiền xin dán kín. Ghi rõ tên, địa chỉ người gửi, người nhận. Quý khách nên hẹn trong thư là thủ hồi âm được chuyển ra miễn phí. Thủ đưa lại cho nơi phát tiền.

PHÍ PHỤC VỤ cho mỗi lần gửi tiền là \$20 -Đô La.

3.- LUẬT CHUYỂN TIỀN VỀ VIỆT NAM CỦA CHÍNH PHỦ HOA KỲ

Tóm tắt quy định 500.565 43FR 51763, NOV. 7, 1978 của BỘ LUẬT FOREIGN ASSETS CONTROL REGULATION của BỘ NGÂN KHỐ HOA KỲ.

-Mỗi người được phép gửi cho một người hay cả gia đình bà con trong một hộ ở Việt Nam không quá \$300 Đô La trong mỗi 3 tháng.

-Trường hợp xuất cảnh định cư, mỗi thân nhân được quyền nhận một lần duy nhất không quá \$750 USD.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **02262019**

Họ tên **LÊ TẤN BÊ**



Sinh ngày **01-01-1938**

Nguyên quán **Quảng Nam-
Đà Nẵng**

Nơi thường trú **62/135/23 Lý-**

Chính Thắng, F. 8, Q. 3, TP Hồ Chí Minh

Dân tộc:**kinh**.....

Tôn giáo:**không**.....



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

**Sẹo chấm cách 2cm trên
đau đầu máy phải**



NGÓN TRỎ PHẢI

tháng...**4**...năm **1989**
TỔNG GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN


Lâm Văn Thế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **370304517**

Họ tên **PHI NHANH**

Sinh ngày **1955**

Nguyên quán **Vĩnh Hoa Hiệp,
Châu Thành, Kiên Giang.**

Nơi thường trú **Vĩnh Hoà Hiệp,
Châu Thành, Kiên Gia**



Dân tộc: **Khmer**

Tôn giáo: **đạo phật**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo cong 4CM C.3CM
trên sau mấp phải.

Ngày 18 tháng 01 năm 1979

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

HO TRƯỞNG TY

Nguyễn Văn Hưng

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý :

- 1- Giấy kiểm tra này dành cho những hộ người Cư trú sống không hợp pháp.
- 2- Khi mất phải báo ngay cho chính quyền địa phương (công an) biết.
- 3- Khi muốn chuyển đi đâu phải được phép của chính quyền địa phương (công an).
- 4- Không cho người khác mượn giấy này.
- 5- Giấy kiểm tra này không có giá trị thay tờ Hộ khẩu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc



GIẤY KIỂM TRA

NGƯỜI CƯ TRÚ KHÔNG HỢP PHÁP

Số: 17/152 /KT

MB-TU

Họ và tên chủ hộ: LÊ VĂN BÈ

Địa chỉ cư trú hiện nay: Số nhà: 22/35/23

Đường phố (ấp): 107 Phường (xã): 14

Quận (huyện): 3

Ngày 13 tháng 6 năm 1987

SAU Y BAN CHÍNH

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)



Handwritten signature and name: Nguyễn Minh Đức

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỌ

[illegible]

Southeast Asia Union College

Singapore

This is to Certify that

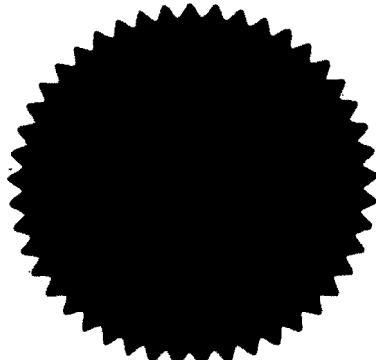
Le Tan Be

*is a graduand of the Cambridge Oversea
School Certificate Class of 1960*

W. A. Hilliard
Chairman of the Board of Directors

P. B. Miller
President

Dated in Singapore the 12th day of November 1960





United States Army Soldier Support Institute

Accredited
by the Commission on
Institutions of Higher
Education of the North
Central Association
of Colleges and
Schools

Finance School

Fort Benjamin Harrison, Indiana

To all who shall see these presents greeting.
Be it known that SECOND LIEUTENANT LE TAN BE
having successfully fulfilled the requirements of the Institute,
has been declared a Graduate of the
PROGRAMMING AND BUDGETING COURSE.

In testimony whereof we do confer this
Diploma

Given at Fort Benjamin Harrison, Indiana, this 11TH day of
JUNE 1971


DIRECTOR


ASSISTANT COMMANDANT



United States Army Soldier Support Institute

Accredited
by the Commission on
Institutions of Higher
Education of the North
Central Association
of Colleges and
Schools

Finance School

Fort Benjamin Harrison, Indiana

To all who shall see these presents greeting.

Be it known that FIRST LIEUTENANT LE TAN BE

having successfully fulfilled the requirements of the Institute,

has been declared a Graduate of the

TECHNIQUES OF REVIEW AND ANALYSIS COURSE

In testimony whereof we do confer this

Diploma

Given at Fort Benjamin Harrison, Indiana, this 1st day of

JULY 1971


DIRECTOR


ASSISTANT COMMANDANT

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quân Pháp

Đoàn 700

Số: 3.552-QĐ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TG ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc - Nội vụ số 07-TTLT ngày 20-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TG ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 02 - QĐ ngày 25-04-1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

SAO Y BẢN CHÍNH

CẤP GIẤY RA TRẠI

Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 1978

TÊN TẮM BQ

1248-K4-D1

Ngày, tháng, năm sinh: 1938.

Quê quán: Quảng Nam.

Trú quán: An Linh Tây, xã Linh Đông, Thủ Đức, TP. HCM.

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị nhân dân của chế độ cũ: 58/108.284-Trung úy

Sĩ quan hành chính tại chánh, sở hành chính tại chánh số 8-Quy Nhơn.

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,

Phường: Linh Đông. thuộc Huyện,

Quận: Thủ Đức. Tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh.

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng.

- Thời hạn đi đường: ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

- Cho và tạm trú một tháng, sau đó phải tự tìm nơi ở của chính quyền địa phương đi kinh tế mới.

+ Kèm theo 04 bản xin đi lập nghiệp XIKT mới.

Ngày 30 tháng 04 năm 1978

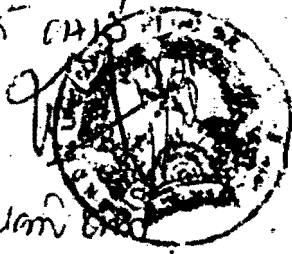
HỒ TÊN QUÂN ĐOÀN 700



Trưng tá: NGUYỄN VĂN ĐAM.

Ngày 22.5.58
Xác nhận: Cơ quan
địa phương

Chức vụ



Trị Vọng

Số: 466

SỞ CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐA TRÌNH DIỆN
VỀ CÁI CHÂN HUYỀN LUNG TỬ TỨC TÂM TẬP
(2) 5 năm 197
PHÒNG QUẢN LƯU

CHỖ ĐÓNG DẤU

Ngày 22.5.58



FAREAST EXPRESS. CO

1559 ROCKVILLE PIKE SUITE 157

ROCKVILLE. MD. 20852

TEL. 301 - 217 - 0070

STAMP

HỒI BÁO THƯ BẰNG VỀ VIỆT NAM

To: MR. MRS. MISS LÊ TÂN BÈ
ADDRESS 62/155/25 STREET Đ. Chinh Thắng
DISTRICT (Phường, xã) 8 PRECINCT (Quận, Huyện) 5
CITY or PROVINCE (T/P, Tỉnh) HCM

VIỆT NAM

LỜI NHẬN ĐẾN THÂN NHÂN Ở VIỆT NAM

YÊU CẦU ĐIỀN TÊN VÀ KÝ NHẬN TRÊN MẶT SAU GIẤY HỒI BÁO NÀY,
KÈM 8 : 00 USD (CASH, CHECK HOẶC MONEY ORDER) VÀO BÌ THƯ TRẢ
TIỀN VỀ FAREAST - EXPRESS. CO

HỒI BÁO MIỄN CƯỚC PHÍ
(RECEIPT. FREE OF CHARGE)

HỌ TÊN NGƯỜI NHẬN (Name).....

ĐỊA CHỈ (Address)
.....

ĐÃ NHẬN ĐƯỢC MỘT..... CỦA THÂN NHÂN

Has received a from the relative

QUA FAREAST EXPRESS COMPANY CHUYỂN ĐẾN NGÀY.....

via fareast express company on

VỚI MÃ SỐ..... **37912**.....

under the code number

NGƯỜI NHẬN THƠ Ở MỸ KÝ NHẬN
SIGNATURE.



CHUYỂN TIN TỨC CÁ NHÂN
HÌNH ẢNH, GIẤY TỜ, BĂNG CASSETTE, BĂNG VIDEO

Hỏa Tốc Về Việt Nam

CÁCH THỨC CHUYỂN :

Thư (\$9), Băng Cassette (\$15), Băng Video (\$30). Bỏ vào phong bì lớn hơn, kèm theo cash, check hoặc money order gửi về :

FAREAST EXPRESS Co.

1559 Rockville Pike, Suite 157

Rockville, MD 20852

Tel : 301 - 217 - 0070



SAIGON : 5-10 ngày

(tận nhà)

TỈNH : 7-15 ngày

(tận nhà)

THƯ :

- 1 oz (4 tờ giấy hoặc 6 tấm hình)
- trên 1 oz thêm \$2/mỗi oz. Tối đa 5 oz
- Thư chuyển cho toàn quốc Việtnam

BĂNG CASSETTE và BĂNG VIDEO :

- chỉ thu âm nói và hình ảnh gia đình (kiểm duyệt khi cần)
- dán tên/địa chỉ người gửi và người nhận lên băng & hộp băng
- hiện tại chỉ chuyển cho Saigon

Tất cả có biên nhận, chữ ký thân nhân đầy đủ

Hỏa Tốc Từ Việt Nam Qua Mỹ :

Thư (\$8), Băng Cassette (\$15), Băng Video (\$33).

Chúng tôi có bán phiếu vận chuyển với đầy đủ hướng dẫn cho thân nhân. Khi nhận được cước phí, phiếu sẽ được gửi kèm theo thư hoặc băng của quý khách.

QUÍ KHÁCH CÓ THỂ NHẬN THÂN NHÂN Ở VN ĐEM THƯ ĐẾN VĂN PHÒNG EXPRESS Ở BƯU ĐIỆN SÀI GÒN VÀ CÁC QUẬN, HUYỆN, NỘI NGOẠI THÀNH PHỐ, YÊU CẦU CHUYỂN QUA FAREAST EXPRESS Co VÀ NGƯỜI NHẬN TRẢ TIỀN SAU.



Chuyển tiền hợp pháp Hỏa Tốc Về Việt Nam



**Giá biểu : XIN LIÊN LẠC VỀ FAREAST EXPRESS Co.
ĐỂ BIẾT GIÁ NGAY HÔM NAY.**

Saigon 3 đến 15 ngày. Tỉnh (từ HUẾ trở vào) 7 đến 21 ngày
(tận nhà)

- Không tiền dịch vụ
- Giao tận nhà
- Không cần hộ khẩu có thể dùng địa chỉ mượn
- Không phải khai báo ở Việt Nam
- Biên nhận đầy đủ
- Có thể dặn giùm thân nhân chia quà theo ý người gửi
- Hợp pháp, bảo đảm, và kín đáo

Xin gửi Money Order hay Cashier Check, kèm tên, địa chỉ người gửi và người nhận, số lượng cho mỗi người nhận và lời dặn thân nhân, nếu có (thật tóm tắt không quá mười chữ)

**TIỀN LUÔN LUÔN CAO NHẤT, VÀNG
NGUYÊN CHẤT LÀM BIÊN NHẬN LỆ
& GỬI HỒI BÁO NHANH**

FROM :

KHUC MINH THO
P.O. Box 5435 Arlington
Va 22205-0635
USA

Thư hỏa tốc xin vui lòng trả cước phí vận
chuyển \$ US 8.00 cash, money order hoặc
personal check về FAREAST EXPRESS Co.
CẢM ƠN

TO : **FAREAST EXPRESS CO.**

1559 Rockville Pike Suite 157

Rockville MD 20852

Tel. (301) 230-0707

Bì thư trả tiền thư số

~~37912~~

FAREAST EXPRESS CO.

1559 Rockville Pike, Suite 157

Rockville, MD 20852

Tel: 301-217-0070

XIN LƯU Ý

Thư Hỏa Tộc "THU CƯỚC Ở NGƯỜI NHẬN". Xin trả cước phí vận chuyển \$US 8.00 về FAREAST EXPRESS Co. Nếu từ chối xin đừng mở thư và ghi "RETURN TO SENDER" trên mặt bì thư và bỏ vào thùng thư Bưu điện Mỹ.

(Địa chỉ thân nhân ở VN ghi mặt sau)



37912

PAR AVION VIA AIR MAIL



AUG 23 1989

To. KHUC MINH THO.
PO Box 5435 Arlington
Va 22205-0635 USA

LE TAN DUC

62/135/23 Ky Chinh Phung

F 8 Q3



Far East
Express
Co.

Số

Thước đo chuyển hàng bằng biển tốt nhất

FAR EAST EXPRESS Co.

địa chỉ: 135/23 Ky Chinh Phung

135

Điện thoại: 812 3032

Tel: (301) 40-6767



37912

PAR AVION VIA AIR MAIL

Kính gửi: Bà Khuê Minh Thảo
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635
USA

Le tan De
62/135/23 Lý chính Hãng
P8. Q3, Hochi Minh city

2213
SEP 1

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
Đoàn 700.

Số: 3.552-QĐ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

1175.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng - Nội vụ số 07-TTLT ngày 20-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 0 - QĐ. ngày 25-04-1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: LI TẤN BÊ 1248-V4-D4

Ngày, tháng, năm sinh: 1938.

Quê quán: Quảng Nam.

+ Trú quán: Ấp Linh Tây, xã Linh Đông, Thủ Đức, Tp HCM.

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 58/108.284-Trung úy Sĩ quan hành chính tài chính, sở hành chính tài chính số 8-Quy Nhơn.

- Khi về, phải trực tiếp trình bày giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Linh Đông. thuộc Huyện,

Quận: Thủ Đức. Th, Thành phố: Hồ Chí Minh.

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng.

- Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đi cấp: _____

~~Cho về tạm trú một tháng, sau đó chịu sự điều động của chính quyền địa phương đi kinh tế mới.~~

+ Kèm theo 04 bản xin đi lập nghiệp XIKT mới.

Ngày 30 tháng 04 năm 1978
BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN 700

Trung tá: NGUYỄN VĂN BẮN.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

- 1- Full name of ex-political prisoner: LÊ TÂN BÊ
- 2- Date and place of birth: 01-01-1938, Quảng Nam
- 3- Position, rank before April 1975: Finance officer, First Lieutenant
Military serial number: 38/108284
- 4- Month, date, year arrested: April 30, 1975
- 5- Month, date, year out of camp: April 30, 1978
- 6- Present mailing address: 62/135/23 Lý chính Thắng P8 Q3 HCM city
- 7- Current address: 62/135/23 Lý chính Thắng, P8 Q3 HCM city
- 8- Training: ① Southeast Asia Union College, Singapore
② Finance School, Fort Benjamin Harrison, Indiana, USA

II- LIST FULL NAME, DATE OF BIRTH AND PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER AND RELATIVES:

No:	Full Name	Date of birth	Place of birth	Relationship
1	DANH THỊ NHANH	1955	KIEN GIANG	WIFE
2	LE BACH VAN	1970	SAIGON	DAUGHTER
3	LÊ TÂN BÊ	1938	QUANG NAM	

A- RELATIVE OF ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSISTED FOR U.S. COUNTRY:

No :	Full name	Date of birth	Place of birth	Sex	M/S	Relationship
1	DANH THỊ NHANH	1955	KIEN GIANG	F	M	WIFE
2	LE BACH VAN	1970	SAIGON	F	S	DAUGHTER

B- COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING -DEAD) OF EX-POLITICAL PRISONER

- 1- Father: LE TAN TAN (DEAD)
- 2- Mother: DOAN THI HIEN (DEAD)
- 3- Former spouse: XX
- 4- Sponser:

5- Children: LE BACH MAI (LOST)

LE TAN TAI (LIVING)

LE TAN DUC (LIVING)

6-Siblings: LE BACH VAN (LIVING)

1 NONE

III- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A- Closed relatives in the U.S:

Full name	Relationship	Address
1 <u>LE TAN TAI</u>	<u>SON</u>	
2 <u>LE TAN DUC</u>	<u>SON</u>	

B- Closed relatives in the other foreign country:

Full name	Relationship	Address

IV- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW:

☒ YES

☒ NO

- THESE APPLICATIONS HAVE RECEIVED FROM BANGKOK ODP RELATIVES TO THE ODP FOR VIETNAM.

☒ YES ☒ NO

☐ NO

☒ YES

☒ NO

☐ NO

V- COMMENT REMARKS: My two sons is now in the U.S. they need money to continue their studies, one of them has just finished high school. Do whatever you can to help them. I sincerely appreciate the courtesy of (SHOULD) your support to the matter.

Signature

Le tan Ba

July 14 / 1989

VI- I list here the documents attached to this questionnaire.
01 Photocopy of release certificate
01 Photo

(one each)



Lê Văn Bè

Tranh chi tranh

CONTROL

8/23

- ☒ Card
- ☒ Doc. Request; Form
- ☐ Release Order
- ☐ Computer
- ☐ Form "D"
- ☐ ODP/Date _____
- ☐ Membership; Letter

Be keer
his